



24/03/21

DAILY MORNING

HĐTL dầu thô Brent trở lại 60
USD/thùng

	24/3	% Sáng 24/3	23/3	% Ngày 23/3	% Tuần	% Tháng
VN INDEX			1,183.45	-0.92%	0.30%	0.85%
S&P 500			3,910.52	-0.76%	-1.32%	0.10%
S&P500 Futures	3,903.50	0.09%	3,899.80	-0.77%	-1.52%	1.04%
Shanghai			3,411.51	-0.93%	-1.02%	-7.70%
Euro Stoxx			3,827.02	-0.18%	-0.62%	3.06%



Nguồn: Bloomberg, BSC

Tin vĩ mô	PTKT
- Bộ trưởng Tài chính Janet Yellen nhấn mạnh lao động vẫn thiếu 10 triệu việc làm so với vùng đỉnh, mặc dù vĩ mô xuất hiện dấu hiệu hồi phục. Chủ tịch FED Jerome Powell cho biết lạm phát khả năng tăng dần trong 2021, nhưng không quá mạnh hoặc kéo dài. 8/11 ngành cấp 1 thuộc S&P500 giảm điểm. Những ngành tích cực nhất là: Dịch vụ tiện ích (+1.53%), Tiêu dùng thiết yếu (+0.40%), Bất động sản (+0.35%). Những ngành tiêu cực nhất là: Nguyên vật liệu (-2.10%), Công nghiệp (-1.76%), Dịch vụ tài chính (-1.41%).	S&P 500
	Xu hướng Tăng
	Kháng cự 4000
	Hỗ trợ 3500
	Điểm PTKT TÍCH CỰC
	SHComp
	Xu hướng Tích lũy
	Kháng cự 3700
	Hỗ trợ 3450
	Điểm PTKT TRUNG LẬP

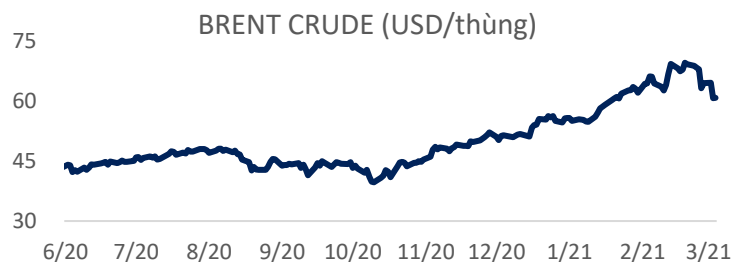


Nguồn: Bloomberg, BSC

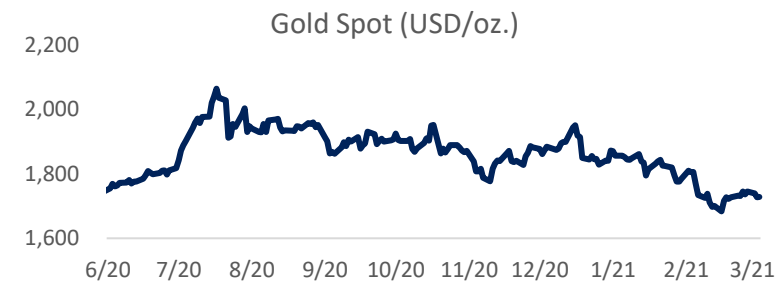
Mặt hàng	Đơn vị	24/3	% Sáng 24/3	23/3	% 23/3	% Tuần	% Tháng	Tích cực	Tiêu cực
WTI CRUDE	USD/bbl.	57.79	0.05%	57.76	-6.17%	-10.58%	-5.88%	GAS, BSR	PVD, PVT
BRENT CRUDE	USD/bbl.	60.83	0.07%	60.79	-5.93%	-10.54%	-5.48%	GAS, BSR	PVD, PVT
GASOLINE	USd/gal.	188.74	-0.47%	189.64	-3.24%	-7.80%	(0.02)	HVN, VJC	PLX, OIL
Gold Spot	USD/oz.	1,727.93	0.05%	1727.07	-0.69%	-1.00%	-4.52%	PNJ	PNJ
Silver Spot	USD/oz.	25.09	0.13%	25.06	-2.68%	-4.65%	-10.82%	PNJ	PNJ
SOYBEAN	USd/bu.	1,421.50	-0.12%	1423.25	0.00%	0.26%	2.45%	DBC, QNS	HKB
WHEAT	USd/bu.	636.25	0.24%	634.75	0.00%	-0.59%	-5.00%		AFX
MILK	USD/cwt			16.24	0.00%	-0.67%	-0.18%	VNM, GTN, QNS	VNM, GTN, QNS
RUBBER	JPY/kg	256.00	-2.29%	262.00	-0.76%	-6.16%		SRC, CSM, DRC	DPR, PHR, HAG, HNG
SUGAR	USd/lb.			15.43	-0.64%	-5.34%	-8.64%	VNM, GTN, QNS	SBT, LSS, SLS, QNS
COFFEE	USd/lb.			127.60	-1.92%	-5.13%	-1.20%	VCF, CTP	CTP, DLG
LME COPPER	USD/MT			8980.00	-1.41%	0.22%	0.79%	CAV, SAM, TGP, VTH	MSN, ACM, BGM
STEEL BAR	CNY/MT	4,685.00	-0.66%	4716.00	-1.75%	-1.12%	2.20%	PC1, CTD, HBC	HSG, HPG, NKG
LME ALUMINUM	USD/MT			2219.50	-2.31%	0.77%	4.13%	CAV, SAM, TGP, VTH	0
DCE Iron Ore	CNY/MT	1,026.50	0.20%	1024.50	0.54%	-3.43%	-10.00%	HSG, HPG	HSG, HPG
ICE Coal	USD/MT			91.20	-3.75%	6.79%	17.83%	HT1, BCC, PPC, POW	HLC, NBC, TNT, THT

Ghi chú: USd = US Cent

- HĐTL dầu thô giảm chủ yếu bởi quan ngại các biện pháp giãn cách phòng chống dịch bệnh kéo dài tại Đức và Pháp. Cùng với đó, giá hợp đồng ngắn hạn giảm xuống thấp hơn hợp đồng dài hạn, khả năng thúc đẩy việc bán mạnh hợp đồng ngắn hạn.



Nguồn: Bloomberg, BSC

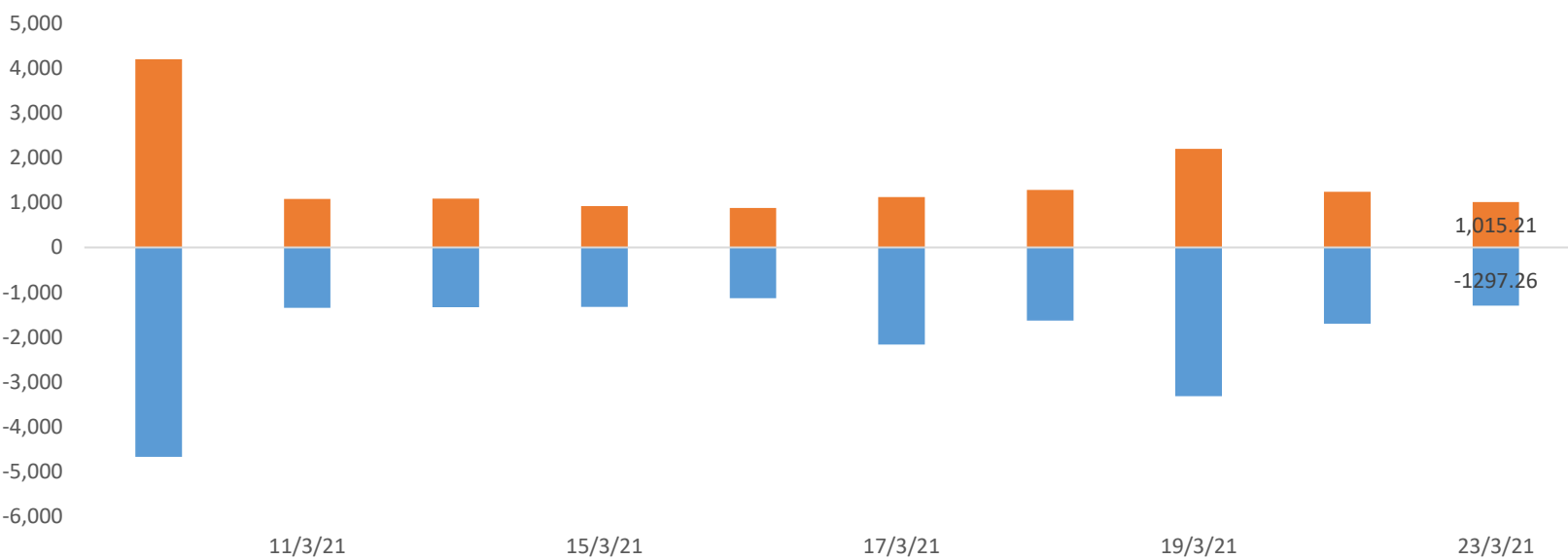


Nguồn: Bloomberg, BSC

ETF E1 và Premia giảm , Diamond tăng nhẹ quy mô

ETF	AUM (tr. USD)	NAV/CP (USD)	± Chứng chỉ quỹ	%	Dòng vốn ròng (triệu USD)				Nhận định
					1D	1W	1M	3M	
VNM	481.9	17.9	0	0.3%		0.0	0.0	0.0	ETF E1, Premia giảm quy mô; Diamond tăng quy mô. Các ETFs khác cân bằng và duy trì quy mô hiện tại.
FTSE	398.2	37.4	0	0.4%		0.0	-0.5	2.2	
iShare	435.0	29.9	0	-0.7%		0.0	0.0	0.0	
E1VFN30	329.1	0.9	-0.7	0.2%		-0.6	-16.4	-60.0	
FUEVFN30	423.6	0.9	0.6	0.5%		0.5	15.7	42.7	Khối ngoại bán ròng nhiều nước trong khu vực, ngoại trừ thị trường Indian và SriLanka.
FUESSVFL	85.3	0.7	0.0	0.4%		0.0	0.0	6.8	
FUESSVN30	3.4	0.6	0.0	0.5%		0.0	0.0	0.0	
FUEMAVN30	18.6	0.6	0.0	0.3%		0.0	0.5	4.1	
VN100	3.4	0.7	0.0	0.4%		0.0	-0.7	-0.7	
KIM	176.8	15.4	0.0	-0.8%		0.0	0.0	-4.5	
PREMIA	26.9	11.4	0	0.4%		-0.5	-0.5	-1.6	

Khối ngoại (tr. USD)	Ngày	Lũy kế từ đầu tuần	Lũy kế từ đầu tháng
Việt Nam	-14.68	-35.29	-478.09
ASEAN4*	-17.69	137.58	-698.86
Ấn Độ	38.20	38.20	3196.16
Đài Loan	-210.39	-332.71	-4775.36
Hàn Quốc	-465.90	-1040.11	-1034.85
Nhật Bản		(1,263.96)	-1264.00
Trung Quốc			60865.07
Ghi chú: * Thailand, Phillipines, Malaysia, Indonesia			
Credit Default Swap		MoM %	
Việt Nam		-1.66	
Thái Lan		5.89	
Singapores		-1.66	
Phillippines		16.02	
Malaysia		15.49	



Nguồn: Fiinpro, BSC

Tin vĩ mô

- Bộ Y tế phê duyệt vaccine Sputnik V của Nga, phục vụ nhu cầu cấp bách phòng, chống Covid-19 tại Việt Nam.
- Theo đại diện NHNN, đến 17/3, tín dụng tăng 1.2%, cả quý I ước tăng 2.0% so với cuối năm trước. Con số này cao hơn quý I/2020 quanh 0.7%. NHNN định hướng tăng trưởng tín dụng cả năm 2021 là 12%.
- Hiệp hội doanh nghiệp hàng không Việt Nam (VABA) đề xuất từng bước mở cửa, nối lại đường bay quốc tế, chấp nhận cho khách nước ngoài vào Việt Nam khi có chứng nhận tiêm vắc-xin. VABA cũng đề xuất giải pháp để các hãng hàng không được giảm 2% lãi suất các khoản đang vay, cho phép các doanh nghiệp hàng không tái cơ cấu nợ vay, giãn nợ với các khoản phát sinh trong năm 2020-2021, không chuyển nhóm nợ đến hết 31/12/2021. VABA ước tính năm 2021, các hãng hàng không có thể tiếp tục lỗ trên 15.000 tỷ đồng

Thông số kỹ thuật

Xu hướng	Tăng
Chỉ báo	Trung lập
Kháng cự	1220
Hỗ trợ	1160



Nguồn: FireAnt, BSC

- PVB: Đã đưa ra chỉ tiêu kinh doanh năm 2021 với tổng doanh thu 90 tỷ đồng, giảm 87% so với năm trước. Chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế là âm 12,2 tỷ đồng và không chia cổ tức.
- VJC: Thông báo, bắt đầu đăng ký bán toàn bộ hơn 17,77 triệu cổ phiếu quỹ hiện có từ ngày 30/3 đến 28/4 theo phương thức thỏa thuận và khớp lệnh.
- HID: Đã thông qua việc góp vốn 100 tỷ đồng thành lập CTCP Hal Invest, tương ứng tỷ lệ sở hữu 40%/vốn Công ty mới.
- DIG: Dự kiến phát hành hơn 31,84 triệu cổ phiếu để trả cổ tức năm 2019, tương ứng tỷ lệ thực hiện 10%. Ngày đăng ký cuối cùng chốt danh sách cổ đông nhận cổ tức vào 31/3/2021.
- GTA: Đã thông qua kế hoạch kinh doanh 2021 với tổng doanh thu dự kiến đạt trên 593,6 tỷ đồng (xấp xỉ 2020) và lãi sau thuế tối thiểu 18,9 tỷ đồng (tăng 3%). Về phân phối lợi nhuận, Công ty sẽ trả cổ tức năm 2020 với tỷ lệ 12%/mệnh giá (1 cổ phiếu nhận được 1.200 đồng). Đây cũng là tỷ lệ chia cổ tức dự kiến cho năm 2021.
- NAV: Navifico đặt kế hoạch 2021 với chỉ tiêu doanh thu thuần 26 tỷ đồng và lãi trước thuế 18 tỷ đồng, lần lượt giảm 63% và 34% so với thực hiện trong 2020.
- FOC: Dự kiến trả cổ tức năm 2020 bằng tiền mặt với tỷ lệ 200% (1 cp nhận được 20.000 đồng), cao nhất từ trước đến nay.
- VHD: Mức lãi sau thuế 2021 được kỳ vọng sẽ đạt 1,1 tỷ đồng, gấp 2 lần so với kết quả thực hiện trong năm 2020. Tuy nhiên, mức doanh thu dự kiến sẽ chỉ đạt hơn 8 tỷ đồng, thấp hơn kết quả 2020 gần 19%.
- HUG: CTCP - Sẽ bán toàn bộ 1,96 triệu cp đang nắm giữ (tỷ lệ 78,4%) tại May Sơn Động. Với giá chuyển nhượng là 8.800 đồng/cp, tổng giá trị thương vụ dự kiến hơn 17 tỷ đồng. Trong đó, CTCP May Xuất khẩu Phú Thịnh sẽ nhận chuyển nhượng từ HUG 40% vốn tại May Sơn Động.
- MWG: Đã thông qua việc phát hành hơn 9,32 triệu cổ phiếu ESOP, với giá 10.000 đồng/cổ phiếu.
- DP3: Ngày 26/3 là ngày giao dịch không hưởng quyền nhận cổ tức năm 2020, ngày đăng ký cuối cùng là 29/3. Theo đó, cổ tức sẽ được trả bằng tiền mặt theo tỷ lệ 80%, thanh toán bắt đầu từ ngày 28/6/2021.

**Nếu cần tư vấn thêm, vui lòng liên hệ môi giới cá nhân hoặc đại diện Trung tâm tư vấn khách hàng cá nhân i-center: i-center@bsc.com.vn*

SMC 30.05 CTCP Đầu tư Thương mại SMC	Xu hướng hiện tại Tăng giá Khuyến nghị kỹ thuật Khả quan	Kháng cự	32	VRG 26.9 CTCP Phát triển Đô thị và KCN Cao su Việt Nam	Xu hướng hiện tại Tích lũy Khuyến nghị kỹ thuật Khả quan	Kháng cự	27
		Hỗ trợ	26.5			Hỗ trợ	26
		MACD	↑			MACD	↑
		RSI	↓			RSI	↔
		Moving Avg	↑			Moving Avg	↑
		Giá mục tiêu	38.5			Giá mục tiêu	28.5
		Upside	28%			Upside	10%
Phân tích chỉ tiêu định giá Cổ phiếu có PE hiện tại 5.38 thấp hơn trung bình ngành ; thấp hơn trung bình thị trườngPB hiện tại 1.12 thấp hơn trung bình ngành ; thấp hơn trung bình thị trường .Bên cạnh đó , PE năm trước 17.62 .PE ngành 43.97, PB ngành 1.19. PE thị trường 38.77, PB thị trường 1.56				Phân tích chỉ tiêu định giá Cổ phiếu có PE hiện tại 61.5 cao hơn trung bình ngành ; cao hơn trung bình thị trường .PB hiện tại 2.53 cao hơn trung bình ngành ; cao hơn trung bình thị trường .Bên cạnh đó , PE năm trước 25.33 .PE ngành 49.78, PB ngành 1.69. PE thị trường 38.77, PB thị trường 1.56			
Phân tích chỉ tiêu tăng trưởng Doanh thu 12 tháng gần nhất là 15735.58 tỷ đồng , tăng trưởng -6.6 %.Lợi nhuận sau thuế 12 tháng gần nhất là 310.51 tỷ đồng , tăng trưởng 195.65 %.Tăng trưởng doanh thu 3 năm đạt 22.14 %.Tăng trưởng lợi nhuận 3 năm đạt -34.93 %.				Phân tích chỉ tiêu tăng trưởng Doanh thu 12 tháng gần nhất là 21.78 tỷ đồng , tăng trưởng -77.35 %.Lợi nhuận sau thuế 12 tháng gần nhất là 11.37 tỷ đồng , tăng trưởng -69.06 %.Tăng trưởng doanh thu 3 năm đạt 323.71 %.Tăng trưởng lợi nhuận 3 năm đạt 366.3 %.			

Nguồn: FireAnt, BSC i-Broker



Khuyến cáo sử dụng

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về tình hình kinh tế vĩ mô cũng như diễn biến thị trường chứng khoán trong ngày. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng đầu tư và phát triển Việt Nam (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán Ngân hàng Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự đồng ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 10 & 11 Tháp BIDV

35 Hàng Vôi, Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: +84 4 3935 2722

Fax: +84 4 2220 0669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 9 Tòa nhà 146 Nguyễn Công Trứ

Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh

Tel: +84 8 3821 8885

Fax: +84 8 3821 8510

<http://www.bsc.com.vn>

Bloomberg: RESP BSCV <GO>

Đối với Phân tích Nghiên cứu

Phòng Phân tích Nghiên cứu

hn.ptnc@bsc.com.vn

(+84) 39352722 - Ext 108

Đối với Khách hàng tổ chức

Phòng TVĐT và môi giới KHTC

hn.tvdt.khtc@bsc.com.vn

(+84)2439264659

Đối với Khách hàng cá nhân

Trung tâm tư vấn i-Center

i-center@bsc.com.vn

(+84)2437173639



DANH MỤC BÁO CÁO BSC

(Quý khách vui lòng quét mã QR để đọc thêm)



CỘNG ĐỒNG NHÀ ĐẦU TƯ BSC

(Quý khách vui lòng quét mã QR bằng app zalo để tham gia)